

GIÁ BÁN	
DONG-PRAP	NGOAI-QUOC
Một năm . 500	500
Sáu tháng 2, 50	2, 50
Ba tháng 1, 50	1, 50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN
DINH-Phiên - Ai đang quảng cáo
việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

CHỦ-NHIỆM: TÂN CHÁI HÒA
HỒTIN - THÚC - KHUANG

Quản lý
TRẦN DINH-Phiên

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

ĐĂNG QUÂN
Đường Đông-Ba, Sài
Điếu báo số 10
Điếu báo: TIẾNG-DÂN - Huế

Người không có
nước như một vật
tĩnh cở trôi nổi giữa
không-gian và thời-
gian.

(Lacordaire)

ĐÃ CÓ THẺ BÒ QUỐC- GIỚI ĐƯỢC CHƯA?

Thế giới mà chưa đến thời đại đồng thì quốc giới chưa tiêu diệt được; quốc giới chưa tiêu diệt thì đối với nước mình, sao cũng có một mối cảm tình đặc biệt, khác hơn đối với nước khác. Cái cảm tình đó là do mấy ngàn đời non sông un đúc, huyết thống chi phối, văn hóa chánh trị, phong tục tập quán, một cái lịch sử in sâu vào trong não người nước ấy, mà không phải một mai một chiều làm cho phai nhạt đi được. Bởi cái cảm tình sâu xa ấy, nên không những ở về thời đại ngày xưa, ngàn đường đon cửa, ai sinh trưởng ở đâu thì yêu mến đất nước ấy, mà ở thời đại giao thông ngày nay, năm châu sáu giống, ở chung trong một cái nhà to, những tiếng « nhân - loại », « bình - đẳng », nghe đã nhộn nhàng bên tai chúng ta, mà xét trong thực-tế thì cái bờ quốc - giới vẫn tồn tại.

Cứ theo lệ chung tấn - hòa mà xem: học thuyết phát - minh ở nước này mà nước kia cũng nhớ cái ảnh hưởng; cơ - khí sáng tạo ở xứ nọ mà xứ kia cũng được hưởng cái tiện lợi; nói rằng văn - hóa không có quốc - giới, thì điều ấy vẫn đã thực hiện. Tuy vậy, chưa có ai dám xướng rằng nước người ta cũng như nước mình, mà xói hẳn cái bờ quốc - giới đi được. Kia như cuộc hội - nghị Hải-quân ở Luân - đôn, nước nào cũng như nước nào, ai cũng giữ miềng riêng của mình, đối phó kỹ càng, không ai chịu nhượng bộ. Xem như thế thì dù rõ quốc-giới có tiêu diệt cũng còn ở vào thời kỳ tương lai, chứ hiện trong khoảng thế kỷ hai mươi liên lạc đến lòng, văn minh dôm máu này thì chưa thấy thực hiện. Ai đã để mắt trên cuộc quốc tế ngày nay, tất cũng thấy rõ như thế.

Ở nước người mà còn có quốc-giới, huống chi là ở nước ta, thì cái quốc - giới lại càng rõ rệt hơn. Vậy ta đối với cái thuyết bỏ quốc - giới phải thế nào?

Theo lý thuyết « chúng sinh kiếm ái » « thế-giới hóa-bình » của các nhà tư tưởng bác ái mà xét cái tình thế hiện thời thì cái bờ quốc-giới, có ngăn trở trên con đường đại - đồng, mà bao nhiêu thảm kịch máu sông xương núi của loài người, đều tự cái bờ ấy lần qua lần lại xô nhau mà gây ra; những kẻ lo đời, tai mắt tiếp xúc, sinh ra mối phản niệm mà chán cho

hai chữ quốc-giới, toan cao bằng mà vứt hẳn đi, đó cũng là tâm lòng cao thượng. Song lý luận với thực hành thường hay chống chọi nhau; lý luận đi trước đến mấy mươi dặm đường mà thực hành cần phải do bước một, cái tháp mấy tầng, mà muốn lên chót cao cần phải trái từng cấp, không thể một vọt mà nhảy ngay lên được. Hiện thế-giới ngày nay, bao nhiêu quốc giới, thành giăng lầy độn còn đương ngổn ngang chông chướng như thế, mà tự mình muốn bỏ ngay đi, thì có thể được không?

Không những thế mà thôi, phạm cái lợi ở xa mà cái hại ở gần, thì cần phải tránh cái hại ấy trước. Nước ta ngày nay, tựa ngoài hình chất mà nói thì không gọi là nước được, song lịch sử mấy ngàn năm in vào trong não chúng ta, đầu cho người thế nào đã là người An-nam thì trong cảm tình và tâm lý vẫn nhận có một cái nước rõ ràng không lẫn lộn với nước nào trên thế giới này cả. Nay nói bỏ vứt cái quốc - giới đi thì họ đâu chưa thấy, chứ thấy mấy điều hại như sau này:

1. — Làm ruộng không bờ thì tất chỉ bỏ cỏ, di thuyền không bến thì không biết đậu vào đâu; người mà không biết có nước thì cái nước ấy không hồn, con nói đến việc gì nữa.

2. — Nước là chủ chung của một dân - tộc; ở thời - đại bây giờ nếu vứt cái nước đi thì các nước trên thế-giới này, ai muốn làm chủ mình cũng được; ngày nay thờ ông chủ Giáp, ngày mai thờ ông chủ Ất, ăn nhờ chui dút dưới nách người ta, thế có gọi là « người thế-giới » « thế-giới chủ nghĩa » được không? mà cũng không phải là con đường thực hiện thế-giới chủ nghĩa.

3. — Người mình thuở nay, vì chánh thể chuyên chế bỏ buộc vùi dập nên lòng đối với nước rất là lại lẻo; vài mươi năm nay, nhờ phong trào dân tộc cạnh tranh kích thích dử dội, nên cái mầm ái quốc mới nảy ra một đôi chút. Hiện nay, cái mầm ái-quốc chính là một nguyên tố lẫn hóa, nghĩa vụ ta là phải un đúc thêm, chứ chưa phải là huỷ xướng thuyết bỏ quốc-giới.

4. — Người có nhà thì có cảm tình với nhà, người có nước thì có cảm tình với nước, ấy là tâm - lý tự nhiên, dầu cho anh - hùng hào - kiệt cũng tự mỗi cảm tình ấy mà suy rộng ra. Ở tình thế nước ta bây giờ, mà nói bỏ quốc-

NHÂN-TÌNH THỂ-CỐ

- Anh ngủ một ngày mấy giờ?
- Một ngày tôi chỉ ngủ tám giờ.
- Không có lẽ. Vậy chờ anh gọi « ngủ » là gì?
- Ngủ là treo lên đường mà ngủ, chứ gì?
- Anh ngủ như thế từ giờ nào đến giờ nào?
- Từ 10 giờ đêm đến 6 giờ sáng.
- Từ 6 giờ đến 7 giờ sáng, anh làm gì?
- Rửa mặt, mặc áo và ăn lót lòng.
- Từ 7 giờ đến 11 giờ sáng?
- Đi làm việc.
- Làm việc gì?
- Đánh máy và copie.
- Từ 11 giờ sáng đến 2 giờ chiều?
- Đi từ bureau về nhà, thay áo, ăn cơm sáng, nghỉ trưa qua loa, rồi rửa mặt, mặc áo đi bureau.
- Từ 2 giờ đến 5 giờ chiều?
- Làm việc.
- Làm việc gì?
- Đánh máy và copie.
- Từ 5 giờ đến 7 giờ chiều?
- Đạo mài, đánh banh rồi trở về tắm rửa, thay áo.
- Từ 7 giờ đến 10 giờ đêm?
- Ăn cơm tối, nói chuyện nhảm hay chơi bài bàn nhàn.
- Vậy thời anh ngủ một ngày 24 giờ, chứ không phải 8 giờ?
-?
- Phải! Theo tâm-lý thực, nghiêm học bảy giờ, bao nhiêu những sự hành động thường ngày như đi, ăn, mặc v. v. đều thuộc về tính tự-tự (automatisme), mà tính ấy với sự « nghĩ » cũng như nhau. Chỉ khi nào suy nghĩ, tư tưởng, nghĩa là phải dùng đến não cân (vie consciente) mới gọi là « thức ». Trong 24 giờ mà không thấy có phút nào anh suy nghĩ, tư tưởng, thì anh ngủ cả 24 giờ, chứ gì!

B. L.

CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Trong số mấy ngàn độc-giả y - u qui của bản báo, nhiều ngài rất chân thật, trả tiền đã đủ mà lại đóng hạn, thật là tiện cho việc sổ sách. Bản - báo hết sức cảm ơn. Nhưng cũng có nhiều ngài gọi thợ về mua báo mà không gọi bực theo, hoặc mua năm mà gọi là 1, 2, 3 đồng trước, bản-báo cũng thế tình, y lời trong thư các ngài mà gọi bán đi. Nay đã đủ số bạc trả trước, hoặc đã quá hạn rồi, mà cũng chưa thấy các ngài gọi số bạc còn thiếu về, như thế thật là bất tiện cho đường kinh tế của bản - báo. Vậy xin các ngài hãy nhớ lời hứa trong thư trước mà gọi về cho, (các ngài mua hạn thứ ba từ 10 Aout 1929 đến 10 Aout 1930 cũng vậy) đừng để nhà báo phải gọi báo gián đoạn thì bản-báo lấy làm đa tạ.

B. B.

giới, thì bước đường « thế giới chủ-nghĩa » chưa theo kịp mà cái cơ sở quốc-gia đã tiêu trầm; điều ấy không phải một điều hại hay sao?

Ấy cái thuyết bỏ quốc-giới, lợi xa mà hại gần như thế; mà nhất là ở nước ta thì lại còn làm đến nguy hiểm nữa. Vậy ai là người thương nói giống hãy xin thương nước ta. Nước có ngày tự lập được rồi sau mới có thể hòa vào một phần tử trong thế-giới được.

X. T. T.

THỰC-NHIỆP

PHÉP NUÔI THỎ

Thủ-y: NGUYỄN-TRONG-TRƯ
(Tiếp theo)

Thỏ chửa một tháng rồi đẻ. Khi thỏ đã chịu đẻ mà thụ thai được, thì 15, 20 hôm sau nó thường bắt đầu làm ổ. Song độ 4, 5 hôm trước khi đẻ, nó sẵn sàng tới ở rất kỹ lưỡng. Bấy giờ nó thường rút lông ở trước ngực và ở gần vú ra để lót ổ.

Vậy trước mấy ngày đó phải quét dọn chuồng của nó cho thật sạch, rồi để sẵn một ít rơm khô cho nó dùng. Lại phải nhớ cho nó uống nước để cho nó có nhiều sữa. Nếu không cho nó uống nước thì phải cho nó thực nhiều cỏ tươi và củ cải, hoặc cà-rốt. Hai thứ sau đó là đồ ăn mát, cho nên thỏ gần đẻ ăn rất tốt.

Ta phải biết rằng: hôm thỏ đẻ nó phải uống nhiều vì lúc đẻ xong nó thường khát nước. Khi ấy, nó lại hay liếm con nó. Nếu có liếm mạnh quá mà làm sảy sứt da thỏ con ra, tất ở chỗ bị thương đó có đi ra một chút máu. Nhau, lúc đương khát, có cử liếm luôn mãi để hút lấy máu cho đỡ khát, rồi đến nỗi cắn chết mất thỏ con. Có khi vì khát nước mà nó ăn luôn mấy con thỏ con một lúc.

Coi vậy đã biết rằng: thế nào cũng phải cho thỏ đẻ uống nước mới được. Phải sẵn sàng bình nước của nó luôn; để thấy hết, thì đổ thêm nước vào.

Đến ngày 1-0 đẻ, thường thấy nó nằm dài ra suốt ngày, chỉ trừ nhai bữa ăn thì không. Khi đó nên để cho nó được yên-tĩnh; phải cấm không cho trẻ con hoặc chó chạy vào làm rầy lên. Nhất là đừng làm cho nó sợ, kéo co khi nó chạy lọt ra ngoài thì những con khác đến xôn xao cả lên, thành ra nó nhảy mạnh quá mà sảy sứt da thỏ con. Lại, những khi nó chạy nhảy như thế, nó thường đẻ xéo lên thỏ con, rất nguy hiểm.

Giống 1-0 thường đẻ đẻ; nó chỉ đẻ trong một « ai » giờ là xong. Nếu thấy nó đẻ lâu quá thì phải cần thận, sợ nó bị sốt hậu sản chẳng? Khi thỏ đã đẻ được một hôm rồi, nên kiểm-soát xem có con nào chết không? Nếu sau hôm thỏ đẻ, không làm được, thì đến hôm sau nữa là cùng, thế nào cũng phải kiểm soát mới được, vì rằng nếu có thỏ con ế thì không lấy ra thì có khi ế cả lứa thỏ con đó đều bị lấy mà chết theo.

Muốn kiểm-soát, nên đợi đến bữa ăn để đem con thỏ cái ra chỗ khác. Nên làm nhẹ nhàng cho nó khỏi sợ; một tay luôn dưới bụng, còn một tay bồng nó ra. Bấy giờ lấy vài thứ ran cổ ngon cho nó ăn. Trong khi vắng thỏ mẹ, nên đem từng con thỏ con, rồi để tạm nó vào một cái dĩa thật sạch. Lúc lấy 1-0 con ra, xem con nào chết phải bỏ đi. Một đôi khi, cũng có con nằm lẫn vào rơm rạ, nên có ý soát lại cho cẩn thận.

Xem xét xong, lại để thỏ con vào như cũ, lấy lông trong ổ mà phủ cho nó. Bấy giờ lại thả thỏ mẹ vào. Nhân lúc kiểm soát, nếu muốn san-xẻ những thỏ con cho đều thì phải làm ngay lúc đó và đứng cho thỏ mẹ thấy. Muốn cần phải nên lấy lá sậy, hoặc lá tranh xé vào hai bàn tay để khi cầm thỏ con ế đem cho hơi người dinh vào nó thì thỏ mẹ không biết được.

Thường thường nên san-xẻ thế nào để cho mỗi con thỏ cái chỉ

HIỆN TÌNH KINH TẾ NƯỚC TA

Người mình thường cho chính-trị là một vấn-đề cốt yếu, còn kinh-tế là một vấn-đề phụ-thuộc. Cái ngộ kiến ấy ở trong vòng du-luận đã đánh, mà trên báo-giới cũng không tránh khỏi; chính-trị hằng ngày thường bàn đến, kinh-tế thì thỉnh-thoảng mới có nói qua.

Kinh-tế và chính-trị là hai cái vòng của một chuỗi xích, không bao giờ rời nhau ra. Trong hai cái vòng ấy, kinh-tế lại là cái vòng lớn, có sức chi-phối chính-trị; nếu cái lò chức kinh-tế thay đổi thì nền chính-trị cũng theo đó mà dao-động. Cuộc cách-mệnh (1789) Pháp xoay-vẫn cả thời-cuộc Âu-châu, nguyên-nhân sâu-xa là ở trên kinh-tế; (bấy giờ, kinh-tế tư-bản chủ-nghĩa phát-triển lên, bị chế-độ phong-kiến bó buộc, nên phải làm cách-mệnh để đánh-đổ chế-độ phong-kiến và mở đường cho cuộc tiến-hóa chung. Lại như trên di chiến vừa rồi (1914-18), bị ngoại lực nào vì nhân-đạo nào vì công-lý, mà nguyên-nhân thật là vì các liệt-quốc tranh đấu nhau trên trường kinh-tế. Kinh-tế quan-trọng như vậy, cho nên ta bàn việc nước, bàn về vận-mệnh của nước, thế thì không thể bỏ qua cái tình-hình kinh-tế được.

Sáu mươi năm về trước, nghĩa là vào hồi ta còn chủ - quyền, kinh-tế nước ta, nói theo phong-kiến thì không đáng hão, nhưng vẫn có nhiều đặc-sắc và nhứt là cái về liệt-nhược của chế-độ phong-kiến. Bấy giờ, công-nghiệp chẳng qua là gồm những nghề thủ-công, chứ không chiếm địa vị trọng-yếu như ngày nay; nhân - dân khắp nước phần nhiều đều theo nông-nghiệp. Con nhà nông thường ai làm ra đồ vật gì thì tiêu-thụ nấy (tư-nhiên kinh-tế); ngoài ra vẫn có kinh-tế trọng-thương, nhưng giao-dịch ít phát-đạt lắm. Vì thế nội tình trong xứ - Đối với nước ngoài, người mình có chủ gạo thóc sang Tân lại có mua đồ tạp-hóa Tân về mà tiêu-t - Tuy vậy, thương-nghiệp qui-mô còn hẹp hòi; ta có thể nói chung rằng: nước ta theo chế-độ bế - quan tỏa - cảng, đường giao-tế công-nước ngoài rất là bế-trệ. Vì vậy, kinh-tế trong nước có tình-chất tự-lập (autarchie) (1): thực-phẩm và chế-lạo-phẩm người mình làm ra thì tiêu-thụ lấy, ít đem bán ra ngoài mà cũng ít mua hóa-vật nước ngoài về.

Đương thời, ở Âu-Mỹ, các nước lớn đã phá bỏ chế-độ phong-kiến mà bước lên kinh-tế tư-bản. Đó không phải là một đến đáng lạ: trên lịch-sử thế-giới, ta đã từng thấy cái tình-trạng phát-triển bất-đồng. (2) Ấy. Kinh-tế tư-bản vào thời-kỳ đầu có thể cấp tiến và bành-trướng mau; kinh-tế phong-kiến thì ngoại-cổ và liệt - nhược như trên đã nói. Ta nói liệt-nhược, là so sánh với kinh-tế tư-bản mà bàn; chứ không có cái gì là rằng nhân-đân nước ta bấy giờ phải nhiều khi đói kém đói. Trái lại, nước ta đất đai tốt nhứt, làm nghề canh-chang đã để dành mà hoa-lợi cũng khá; một ngày còn giữ được nền kinh-tế tự-trị, thì

người độ 5, 6 con thỏ con là vừa. Như vậy thỏ con vừa được mạnh, vừa mau lớn. Nếu nhiều thỏ con quá mà muốn bỏ bớt đi thì chọn con nào yếu đuối hơn mà bỏ đi.

(Còn nữa)

khắp nước, nhân-dân làm ăn đầy đủ, không-khi có về ăm-dề mà « để thờ » hơn ngày nay nhiều. Văn biết, trình-độ sinh-hoạt ta gọi là « đầy đủ » đó, không cao bằng cái « đầy đủ » của các ông « vua tiền » ngày nay; nhưng ngày nay thì chỉ một số ít « vua tiền » được sung sướng mà đa số bình dân thì bị khổn khổ, còn lúc bấy giờ thì cả dân bình dân đều hưởng cái hạnh-phúc an-lạc chung.

Ngặt vì kinh-tế ta có tình-chất đình-trệ, không thể chống với cái ngọn trào xam-lược ở ngoài; vì lẽ mạnh được yếu thua mà nước ta phải bị làn sóng kinh-tế tràn ngập vào. Từ khi nền kinh-tế đã mất tự-trị, thì có một yếu-tố mới xuất-hiện, yếu-tố ấy tức là sức chi-phối của nước ngoài. Khi trước, mình yếu mà đứng một mình, còn có đường sinh-hoạt; nay mình yếu mà ở bên cạnh lại có một bình-thước kinh-tế mạnh hơn (kinh-tế Pháp), thì cái về an - lạc nói trên không bao lâu mà phải tiêu-trầm. Kinh-tế nước ta vì vậy nên không phát-triển thẳng vào ở các nước độc-lập, mà lại phát-triển theo đường khác hẳn.

(Còn nữa)

VĂN ĐÌNH

(1) Autarchie: tự-lập kinh-tế. Ngày nay ở Âu Mỹ, có người đề-xướng rằng nước nào cũng làm ra những hóa-vật mình cần; đến khi có chiến-tranh, đồ nước khác có dùng sách-lược phong-tôn (blockus) không bán hóa-vật cho nữa, thì cũng không đến nỗi nguy-rấp. Kinh-tế nước ta vào hồi xưa, cũng là một thế « tự-lập kinh-tế ».

(2) Phát-triển bất-đồng: phát - triển không ngang nhau, nước thì mở mang mau, nước thì chậm-trễ. Thì như: ngày nay, các cường-quốc không bao giờ mở mang như nhau, thế nào cũng có nước bèo, nước kém (vì thế mới có chiến-tranh). Nhiều nhà kinh-tế-học ngày nay thuyết-minh rằng luật « phát-triển bất-đồng » (loi de développement inégal) rất đúng với sự thực trên lịch-sử.

ĂN TIỆC TRÊN KHÔNG TRUNG

Ba-lô là một đồ thành phẩm hoa xa mỹ nghệ trên thế-giới, có tiếng là cái đồ tiêu xài, mỗi năm có số tiền phí về các cuộc xa hoa, không nơi nào sánh bằng. Ở đây những nhà phú hộ, lấy sự chơi tâm thường trong thành phố vào nhiệt này lâu cũng sinh chán, định tìm một cách gì chơi vui cho nóng cơn: sướng thích hơn. Trong bọn thanh niên mới nghĩ ra cách « ăn tiệc không ».

Bộ thanh một chiếc lán bay, rủ bọn rượu chàng bọn ca dân, chờ nước đã dâng đủ nhấm rượu, bay trên bầu trời, làm một tiệc say cho ngất ngưỡng. Chuyện này đến ra, toàn cả thành-phố đều hâm mộ, phong trào kỳ càng ngày càng thành, ai cũng bắt chước, các số máy bay mỗi ngày đứng tiếp không kịp.

Tiệc vui này đầu tiên thường làm buổi chiều, như tiệc ăn trưa, sau vì người ta bắt chước nhiều, có người nghĩ rằng buổi chiều không bằng ban đêm. Vì ban đêm trên không ngó xuống đất đèn sáng như sao sáng, toàn thành Paris phẩy ánh đèn như trong nhà giở, rồi là ngoại vực. Trước thì các người ở thành Paris chơi cái tiệc mới là kỳ sau thì khách các nơi tới dự tiệc cũng bắt chước. Các nhà giàu to thà ăn tiệc tối, thỉnh-hợp cái tiệc lý báo kỳ kỳ, sắp đặt sơn sang, bố trí những máy bay rất là sang trọng, với giêng đèn, âm-tiết trên không, thành một cái buổi thượng rất náo nhiệt ở thành Paris, đến thì có nhiều từ máy bay bay, lần lần rồi có thể thành thành-thành và toàn đồ chơi cho bọn ăn khách, hành khách chỉ trả tiền cho người là được.

Người tài bất thế này đến 1-0 khác, tiền xài của họ mà không hết tiền, thế thì ậm qui một ngày thêm đêm, mà hết tiền nước mắt mà không sao đi ăn đi ngủ. Cảnh đời người cũng cực kỳ như thế!

H. A.

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

CỦA ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN ĐỒN 25.000.000

Số làm tại cửa ĐỀ NHẤT-LỆ cách tỉnh lỵ 1 kilômètre

Đã được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, chứng chỉ sự tinh khiết và được đặc biệt khen là ngon không pha chế, có thể để hàng mấy mươi năm không đổi mùi.

Bản hiệu đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao. Mong rằng các ngài lưu tâm tìm mua nước, mấm Bắc-Đầu để dùng hay đem làm quà cho bạn bè còn hơn cho vật khác.

Thơ và tiền bạc xin gửi cho M. TRẦN NHẤT TÂN là Directeur của bản hiệu ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC

Bức thư ngỏ cùng quan Giám-độc Học - chánh

Bản báo nhận được bức thư ngỏ cùng quan Giám-độc học chánh, xin đăng nguyên văn như sau này:

Nay gần kỳ thi cử, c. ông tôi lấy địa vị phụ huynh học sinh trong thi xin nhắc sơ lược về o quan lớn biết những mưu-ia mưu-độc quý trong lúc thi cử ở xứ này.

Mục đích chúng tôi trước là bình vực sự công bằng cho học sinh trong thi sau để quan lớn ngăn ngừa trước để khỏi phải trừng phạt sau.

1) Phương pháp giáo trá của các viên khảo thí

A) Học viết (Epreuves écrites)

1.) Trong phòng thí. - Trong phòng thí. viên khảo thí được thấy mặt, được đọc tên học sinh quen mặt, cho đến nỗi ám tả (dictées), nào những câu hỏi của bài ám tả (questions), nào toán pháp (problèmes) đều bày về được hết.

Thậm chí có khi viên khảo thí hoặc viên kiểm sát (surveillant) làm cả bài toán thảo cả bài luận đưa cho học sinh học sinh.

2) Lúc chấm bài. - Khi ông chánh chủ-khảo viết số mục vào bài thí xong rồi thời hay giao cho một viên thư-ký (secrétaire), học-phách (couper les entées). Viên thư-ký ấy chính là cái cơ quan trọng yếu đó. Thời, trò nào, số nào học thuộc lòng, biến lấy; rồi đưa những số ấy cho người chấm đồng mưu. Có khi lại cũng người thư-ký ấy đưa bài cho các người chấm.

Viên khảo vấn « quen » mà tới, hay tránh mặt ông ấy. Có khi có ông khảo-vấn lại tự tiện thêm tên học-sinh quen vào số mình để bình vực cho được, thành học-sinh tên ở số phòng. Ấy qua thí phòng khác lộn xộn vô chừng.

Cách ngăn ngừa

Mỗi phòng xin để một người Tây một người Nam và phân điểm thời nên để người Tây cho mà thôi. (Cũng không phải khinh người Nam song cũng vì cơ dĩ nói ở trên).

Học-sinh tên ở số nào, phải vào phòng này. Các ông khảo - vấn k. ở được tự tiện thêm tên học-sinh vào số mình, ông chánh chủ-khảo phải tự mình đưa những số lên ấy cho các ông kia, k. ông nên để họ lựa lấy.

II Phương pháp giáo trá của học sinh ứng thí

1) Cha mẹ kỳ thác cho quan chấm trường hoặc vì tình quen biết hoặc vì tình ba con.

2) Cha mẹ đem tiền « mua » quan chấm trường.

Những cách vận động huyền bí này mới nghĩ thì tưởng như khó ngăn ngừa lắm, song nếu thủ đoạn giáo trá của các viên khảo thí ngăn ngừa được rồi thì tự nhiên nó phải tiêu tan.

Cha mẹ học sinh số dĩ vận động như thế là có lòng tin cậy rằng các viên khảo thí có thể giúp được, còn nếu quan lớn sắp đặt cho những viên khảo thí không còn thể « xoay trở » thì chắc cha mẹ học sinh không còn ai lo lắng, gởi gắm như thế nữa đâu.

Đó là nói chuyện lâu dài, chờ kỳ thi sắp đến đây, thì gương trước còn treo, cha mẹ học sinh chưa ai biết quan lớn ngăn ngừa thủ đoạn giáo trá của các viên khảo thí nên tất cả chắc chưa chưa, vậy quan lớn nên lấy lời nghiêm huấn giảng cho học sinh biết rằng những cách vận động để tiện đó là vô ích.

Thi sơ-học yếu lược

Thi này ông chánh chủ-khảo lại người Nam là người hay quen học-sinh nên cái cơ quan trọng lại về một tay ông này. Vậy khi viết số mục vào bài thí, khi học-phách, đưa bài cho các viên khác chấm, cộng phân số, phải nên kỹ thác hoặc đồng-điện với quan thủ-hiến trong hạt (quan phủ, quan huyện v. v.).

Chúng tôi viết bài này thật không phải vô tình với các nhà mô-phạm đầu mà chính là hữu-tình lắm vậy. Xin quan lớn lấy lương-tâm quan lớn, lấy lương-tâm của chức-trách Giám-độc học-chánh mà thi-hành chức-nghĩa những sự tà xiêng trong mấy kỳ thi cho học trò nghèo nhờ.

N. N.

CÂU CHUYỆN THANH-TRA (Tiếp theo)

Nói đến cách cai trị từ tội ở Côn-lôn thì chánh sách ông O'Connell thật là mới: Ông xem tù như người dân thường, bất kỳ tội nào cũng thả cửa cho ra tìm nghề làm ăn mà bọn tù cũng có chút thủ nhân sinh, đua nhau làm ăn, gần như quên hẳn mình ở cảnh tù. Phòng như người nổi chưa ông, nói theo chánh sách khoan hồng khai phóng ấy thì bọn tù ở đảo ấy, có lẽ trở nên người lương thiện cả, chưa biết chừng. Để đầu ông O'Connell bước chưa xuống tàu về Saigon chưa được bao lâu, thì cảnh tượng hòn đảo ấy bỗng đổi ra một cái không khi khác. Những bọn ra ngoài làm ăn mấy năm, hoặc làm vườn hoặc làm rẫy, hoặc buôn bán. này nọ, đều có lợi ích chút đỉnh, lần lượt bắt vào trong khám (bagne). Bọn tù quốc sự cũng khám lưu mấy năm ở ngoài làm ăn, mỗi tuần tới trình diện một lần, nay cũng vào khám như các bọn tù khác, nói tóm lại là bao nhiêu công việc ông O'Connell sắp đặt mấy năm ghi nhớ cái ơn ông không quên được mà thôi. (Ông O'Connell ở 3 năm, 1914 đến 1916). Từ đó về sau từ năm 1917 trở đi, chánh sách đối đãi đã thay đổi tới tám lần bọn tù cũng khác trước, những chuyện trốn tránh dám chém nhau xảy ra luôn luôn, khi thì cướp súng ma-lá, dần dần đến năm 1918 lại an chung thân gây ra cuộc khởi nghĩa trong khám: các tù an chung thân đáp đã trong sân nhà ngục, khởi lên giết ma-lá, xôn rộn một hồi, ông

Chuyện ấy truyền vào trong đất, có Thanh-tra ra. Ông Andouard về Saigon khai báo thế nào không rõ, mà ông lại cứ làm quan chánh như trước. (Người ta nói rằng: ông Andouard không phải nhà có chánh trị học trước làm Thương chánh (Douane), nhân trần Âu-chiến, ông ra đương nhân, bị thương phải cưa cánh tay phải, nên sang Đông-dương, nhà nước cho làm chức ấy để dưỡng bệnh).

Tự cuộc khởi nghĩa vừa qua, ông Andouard sẵn lòng ghét bọn tù tội, đồng có chút gì hình phạt rất là nghiêm khắc, sau có một tên tù bị phạt oan ức thế nào ăn cắp súng lục bắn ông chết rồi nó tự bắn nó chết luôn. Chuyện này xảy ra, lại có quan Thanh-tra ra tra xét, kết quả việc tra xét xong biết rõ đích là ông Andouard gây oan nên tên tù ấy tức mà giết ông chết bao nhiêu tù khác không can thiệp gì v. v.

Ấy câu chuyện Thanh-tra trong tù đại lược như thế, nghĩa là một lần có việc gì xảy ra thì có phái quan Thanh-tra đi khám xét, mà sau một lần Thanh-tra khám xét thì công cuộc có đổi mới. Vì thế nên ở trong tù lúc nào có việc gì oan khuất, thường ngóng chờ mà trông quan Thanh-tra. Thế mà trong đất ta nghe nói chuyện Thanh-tra luôn mà sao lại không thấy cái gì đổi mới?

Ngũ-Sơn

Bức thư ngỏ cùng các ông « Dân-biểu » Trung-kỳ

Mấy lâu nay, giống như bà con anh em quen hẳn mấy chữ « Dân-biểu », nay được bức thư ông Nghị-trưởng xin đăng nguyên văn như sau này:

Thanh-hóa, le 29 Mars 1930

Kính các ông Dân-biểu Trung-kỳ

Hôm 20 và 21 Mars 1930, tôi cùng ông phó thư ký Trần bá Vinh có được tiếp Quan phủ Khâm sát Thanh-hóa và Quan Khâm sát thư lỵ Le Voi & Huế, và có bàn chuyện về mấy vấn đề quan hệ trong Việt-Nam. Nay xin lược biên ra đây, để các ngài đều biết:

Lời gởi của các chúng tôi:

1- Xin mở rộng quyền trách cho Viện Dân biểu;

2- Xin lập hội đồng sửa luật Gia-Loang

Lời hứa của hai Quan Khâm-Sat:

1- Dương thảo từ từ ra phủ Toàn quyền, xin rộng thêm quyền trách cho Viện Dân biểu cũng tương đương với Hội đồng quyền lợi người Pháp, và định hạn mỗi khóa bầu cử là bốn năm.

2- Bà tư viện Cơ Mật sẽ đòi lại nhiều luật cũ cần thiết, nhưng chưa tiếp pháp

Hai ngài lại có bàn đến vụ bầu cử năm nay, và đề nghị được những người thông hiểu thế vụ, nhiệt tâm về sự cải cách hợp thời và biết cái là trong khi nghị sự, ra ứng cử không này, đề nghị tác với Chính phủ và đề nghị cao giá trị cho Viện Dân biểu, nhưng lại nói, lời bàn của các ngài trên ấy, chúng tôi có lòng mong đợi kết quả tương lai. Vậy chúng tôi định sẽ ra ứng cử khóa này để cùng lo việc Việt-Nam. Tôi giám khuyến các ngài cũng nên gắng sức ra lo việc Việt-Nam này nữa, để chúng ta khỏi phụ lòng hy vọng của quốc dân. Nếu ngài nào hoặc vì việc riêng ngăn trở, hoặc tự lượng mà không ứng cử nữa, thì xin các ngài lưu tâm lựa lựa người thay thế cho xứng đáng và bất cứ có động cho người ấy được trúng cử, thế cũng chẳng khác gì như là chỉ mình được việc cho Viện Dân biểu, và mưu được sự công ích cho dân Trung kỳ vậy.

Nay kính

Nghị Trưởng NGUYỄN TRẮC

lại cáo

Theo lời cáo trên thì ông Nghị-trưởng có ý khuyên: mấy ông hiện dân biểu khôn này ra ứng cử một lần nữa, hoặc lưu tâm lựa lựa người thay thế mình và hết sức cố động cho người đó được trúng cử. Đó mấy ông dân biểu khuyến nhau như thế! Con phần nhân dân thì sao? nhân dân đã có quyền bầu cử thì tưởng cũng nên cử cho phải người k. ông nên hờ hững, nhắm mắt theo cán, hoặc vì chén rượu bữa tiệc mà bán rẻ cái phiếu của mình vậy.

H. H.

Sáp dự một chữ

Trong số báo 273 ra ngày 16 Avril về mục TỰ-DO DIỄN-ĐÀN nơi trang 3, cột 6 giờ thứ 18, có câu: « a làm việc cho cái xã hội lớn mà trong y họ không nghĩ đến cái xã-hội nhỏ ». Trong câu đó có chữ Không. Vậy xin cải-chính.

Vinh-Hưng-Tường

Nº 178 Rue Sarraut - VINH

1) VĂN CỔ KHÍ-PHÁCH NÊN XEM NGUYỄN-CÔNG-TRƯ VẤN-TẬP

Thơ phú: 0340 - Ca-trù 0340. Toàn-tập (có phụ thêm Tiểu sử) 0380

2) HỌC CHỮ HÁN KHÔNG CẦN THẤY: HÁN-VĂN TÂN GIÁO-KHOA THƯ

Lớp Trung-dang (cours moyen) 0380
Lớp Cao-dang (cours supérieur) 0385
Do ông LÊ-THƯỚC, Lycée Albert Sarraut Hanoi, soạn.
Các hiệu sách lớn tại HANOI, VINH, HUẾ, SAIGON, đều có bán

VIỆC THÊ-GIỚI TRUNG HOA

Ở hạ lưu Hoàng-Hà

Tin ngày 7. - Quân đội Diêm-Tích-Sơn cùng quân Sơn-Đông đánh nhau ở bờ sông Hoàng-Hà. Thời cơ không dao động lắm. Nghe nói Tướng-giới-Thạch nghĩ rằng nếu Tề-Nam hơi nóng thì thì Tướng bộ Tề-Nam trở về phòng giữ Từ-châu.

Ở đường sát Thiên-Tân xuống Phố-Khẩu vẫn chưa có chiến tranh. Quan Tướng bộ các huyện phía bắc Sơn-Đông, tập trung lại ở Tề-Nam. Quân hai bên cách nhau độ 30 dặm.

Tin ngày 8. - Quân Sơn-Tây kéo thêm xuống nam: Lý Sinh-Dật đến Tề-Nam, Phòng-Băng Chủ đến Bắc-binh (?) Còn Thạch-hử-Tam, Nhiệm-hữu-Kỷ thì công quân Phòng-ngọc-Tướng đánh Tề-Ninh.

Tin ngày 9. - Quân Diêm-Tích Sơn thấy quân Sơn-Đông hoãn đánh lại, trong đêm ngày 8 Avril Diêm đã hạ lệnh cho quân đội di chuyển tiếp xúc

Quân Tây Bắc đến Trịnh-Châu

Quân Tây-Bắc (Phong-Ngo-Tướng) đến Trịnh-châu trước đã có tin, nay có chuyển điện cho hay rằng ông sẽ đến 6 vạn. Họ liền-phong đã kéo đến Tề-Thành, bộ Vương-Kim-Ngọc lui về Bắc-Sơn

Tướng đã về Kinh

Có tin rằng Tướng-giới-Thạch đã về Nam-Kinh Chử ngày 7 Avril. Tướng giới-Thạch cũng nhiều người quân sự cũ-vẫn đi theo đường sát Tân Phố (Phổ-thầu ở trước một Nam-Kinh, bên kia sông Dương-Tử) xem xét quân sự. Tướng có định sẽ lên mặt trận Từ-châu

Bộ-phụ mà đốc suất quân-đội

Thái độ các quân nhân Đông-bắc (bên Trương-học-Lương) không rõ ràng. Ở mặt biên bán-diều liên động có chiến hạm tập trung, binh như muốn xuống Sơn-Đông

Trung-Nga giao thiệp

Cap-hội-thiên 10 Avril - Ông Znamensky, nguyên tổng-trưởng Á-châu sự-vụ-cư ở Bắc-Nga, mới đây được chính phủ Nga cử làm Tổng-Công-Su ở Phong-Thiên; đối với các lãnh sự Xô-Viết ở Mãn-châu ông Znamensky có quyền lực rất rộng. Chính phủ Phong-biên sắp sửa đón ông, có lẽ ngày 20 Avril thì đến Ông Znamensky sẽ cùng viên Tổng-lý Trung-Đông là Modikuel hội - đàm cùng nhau, đem duyệt lại các bản dự án Nga và Tàu Hội-nghị Phong-Thiên xong, Tàu mới phải đại-biên đi Mạc-tư-khoa.

Ở Thượng Hải

Tin ngày 8 Avril. - Các học-sinh Trung-hoa theo chủ nghĩa Cộng-Sĩ đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình ở Tô-giô Pháp và Tô-giô Liet-quốc ở Thượng-hải ở Nam

Kinh có phong trào bãi ngoại, chính phủ Tưởng hết sức đàn áp.

Tin ngày 10. - Các đảng viên Cộng-Sĩ lại tổ chức biểu tình ở Tô-giô Liet-quốc, vì xung đột với cảnh binh nên một người học sinh bị chết. Cảnh binh bắt tất cả đảng viên Cộng-Sĩ ở Tô-giô Liet-quốc, các nhà đương cục bị lệnh giới-ngiêm. Vì có biểu tình nên hàng hóa dưới tàu buôn không bốc lên được. Họ mới chực người ngoại-quốc đến núi Kô-lung để tránh dân chúng bạo lực.

Tình hình miền Nam

Trần-tế-Dương, Tổng-trưởng quân-chính Quảng-dông lo việc giữ phòng bắc lộ; Trần giữ phái Trương-chí-Anh lên miền bắc Quảng-dông, để giúp cho Ngã-Hiến-Văn.

Tin nói rằng quân-đội Cộng-sĩ của Chu, Mao chỉ huy kéo vào Giang-tây không được. Tướng Chu-Mao lấy Nam.

Hàng rồi kéo đến lấy Thủy-bưng. Ngô-Hiến-Văn kéo quân lui về Thiệu-Châu. Đến đêm mùng 6, độ bốn nghìn Hồng-quân Cộng-sĩ từ Thủy-Hương kéo lên Thiệu-châu, quân-trưởng địa-phương bỏ chạy.

NAM DƯƠNG QUÂN ĐẢO

Chánh-phủ Hà-lan (Nam-dương là đất thuộc địa của Hà-lan) mới mới đây hạ lệnh cho 9 tay lãnh-tu Cộng-sĩ được trở lại Java. Mặc dầu nhà lãnh-tu ấy về năm 1925 hoạt động dữ dội nên bị trục-xuất sang Nouvelle-Guinée. Không biết rồi đây, 9 người ấy có học ngôn-tay Cộng-sĩ nữa không.

Chánh-phủ Hà-lan mới nghị-quyết đồng một chiếc tuần-dương bao 5.250 tấn, chi-phí hết 12.500.000 đồng tiền Hà (Florins), lại xin quốc-hội chia ra 70.000 Florins để củng-cố các hải cảng Tarakan và Balikpapan (thì họ kêu bằng từ binh đội) Hà-lan sẽ phái sang Nam-dương 1 chiếc

C/O-BACH

Hội SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM (điền địa gia ốc hội), là một Hội lập theo cách lập nước-dân, vốn mười triệu quan tiền Pháp, mới thành-lập tại Hanoi, có lời kinh cáo đồng nhân biết rằng kể từ ngày 22 Juin Bân-Hội khai-trương tại nhà số 15 phố Henri Rivière (nhà Hôtel Métropole). Hội-Sở cũng ở đây.

Hội giao-dịch hết thảy những việc thuộc về bất-động-sản, như là mua bán, đặt-trắc, cầm cố công là quản cố những điền địa gia ốc trong toàn hạt xứ Bắc-lý và các lãnh-phía bắc Trung-kỳ cho đến hết địa-phần của Hán (Tonkine).

Chủ-quyền giao-dịch mọi việc này. Bân-Hội đã phổ-thác cho ông LESTERLIN là nguyên-công-sư, nay về tri-sĩ, mà mấy năm gần đây cũng đã trải qua những việc điền địa gia ốc trong xứ này. Trước ông thì có quan Ký-sư lưu-tri LACOLLONGE đã coi sóc về mọi việc chuyển-món.

Muốn bán

Một số đất 412 mẫu annam gần biên cách thành phố Nhatrang 12 cây số có đường chuyên chở bằng xe và Nhatrang trong số đất ấy có 10000 cây dừa, 6000 cây đã có trái, còn 4000 cây gần có trái - 31 mẫu ruộng, một cái nhà bê-tôn armé - 10 con trâu, 45 con bò. 3 cái lò gạch 2 cái lò vôi. - Ai muốn mua thì hỏi M. TRƯƠNG - SĨ - THẮNG, entrepreneur à Nhatrang.

LÀM THẾ NÀO CHO NƠI GIỐNG MÌNH ĐƯỢC BỀN CHẶT VÀ TRẮNG DƯƠNG BỒ THẬN ? - XIN HỎI ĐỒ VÀ NHẬN CHO KÝ:

YÊN SƠ BỒ-THẬN-HOÀN

Những người ham mê từ sắc quá độ, hoặc nhiều tuổi khi huyết hư kém, thận thủy bất túc, sinh ra đau lưng, chóng mặt, chóng mặt, ăn không được ngủ không yên giấc, đêm nằm hay chiêm bao, mộng linh, đi tinh. Có một điều rất nên chú ý và phải sẵn sàng đến ngay lập tức là những người đã thành gia-thất lâu ngày mà vẫn chưa được nở hoa kết quả (sinh đẻ) và một sự rất phiền nhiễu là những người đã nhiều tuổi rồi mà vẫn hiếm con muộn cháu, những sự phiền-nhiễu ấy bởi đâu mà ra cũng tại tinh huyết loãng xấu, thận thủy hư kém đó, vậy mau dùng thuốc này sẽ được như ý sở cầu.

Mỗi hộp giá 1300
Bán được - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc biểu

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 B' Tổng-độc-Phương CHOLON - 47 phố hàng đường HANOI

CÁC NGÀI ĐI XA HOẶC Ở NHÀ LÚC NÀO TRONG NGƯỜI CŨNG NÊN CÓ

DẦU ĐẠI-QUANG

Chuyên trị rức đầu, đau bụng, sốt nóng, sốt rét, ngã nước, đi rửa, nôn mửa, ngạt mũi, hắt hơi, ngổn tàu, lấp xe, say sóng, say gió, ăn uống không tiêu, gặp bệnh thờ-khí bất chất, lấy dầu này vừa uống vừa xoa dột ít lâu thì sẽ khỏi ngay, thật là một thứ dầu rất hay không dầu bì kịp.

Nguyên giá mỗi lọ 0\$25
Hiện giờ bán giảm-giá là 0\$20



